

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HOÀN KIẾM  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HNGĐ-ST

Ngày : 24/01/2022

V/v: *Tranh chấp ly hôn*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Bà Trương Thị Thu Hương**

Các Hội thẩm nhân dân:

**Bà Đào Phương Mai**

**Ông Trần Ngọc Thịnh**

**- Thư ký phiên toà: Ông Tô Việt Anh** - Thư ký Toà án ND dân quận Hoàn Kiếm.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên toà:**

**Ông Trần Việt Phương** - Kiểm sát viên

Ngày 24/01/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 229/TLST-HNGĐ ngày 09/11/2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/QĐXX-HNGĐ ngày 07/01/2022 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1996**

HKTT:, phường H, quận H, thành phố H

Nơi ở cũ theo HKTT của bố mẹ đẻ:, phường L, thành phố B, tỉnh B

Nơi ở hiện tại:, phường N, thành phố B, tỉnh B

(Có mặt)

**Bị đơn: Anh Vũ Cảnh Toàn, sinh năm 1992**

HKTT:, phường H, quận H, thành phố H

(Có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

**\* Theo đơn khởi kiện và lời khai tại Tòa án, nguyên đơn là Chị Nguyễn Thị Thu H trình bày:**

Chị và anh Vũ Cảnh Tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 11/9/2019 tại UBND phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, (ngày 15/01/2019 là ngày tổ chức lễ cưới). Sau khi cưới, hai vợ chồng chung sống không hòa thuận và thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Đến ngày 12/7/2021 thì mâu thuẫn xảy ra trầm trọng. Nguyên nhân là do anh T nói năng thô lỗ, yêu cầu chị làm theo ý của anh T nhưng chị không làm và anh T đã đuổi chị ra khỏi nhà, đánh chị ở ngoài đường.

Sau sự việc đó, chị có gọi bố mẹ đẻ lên nhưng hai bên thông gia không có tiếng nói chung. Sự việc không được giải quyết nên bố mẹ đẻ đón chị về Bắc Giang 02 ngày để bình ổn tinh thần. Sau 02 ngày, chị khỏe lại, có lên Hà Nội xin đón con về nhưng bố mẹ chồng và anh T không cho chị đón con. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Vũ Hải Đ, sinh ngày 22/9/2019. Sau khi ly hôn, chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dạy cháu Đăng và không yêu cầu anh T đóng góp tiền nuôi con.

Về tài sản chung và công nợ: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị H giữ nguyên quan điểm như đã trình bày.

**\* Bị đơn- anh Vũ Cảnh T trình bày trong quá trình giải quyết vụ án như sau:** Anh và Chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 11/9/2019 tại UBND phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, (ngày 15/01/2019 là ngày tổ chức lễ cưới). Sau khi kết hôn, vợ chồng thi thoảng mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống xuất phát từ việc chị H sống cá nhân, ít chăm lo cho gia đình, có biểu hiện của bệnh tự kỷ. Chị H chưa sẵn sàng cho hôn nhân và con cái. Khi chung sống thì không đóng góp xây dựng gia đình. Chị H còn hay động tay động chân với anh và con. Đỉnh điểm hai vợ chồng xảy ra xô xát vào tháng 7/2021, kéo theo sự tham gia của hai bên cha mẹ khiến cho tình nghĩa vợ chồng sút mẻ. Anh xác định tình cảm vợ chồng đã hết nên đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung đúng như chị H đã khai. Anh có nguyện vọng được nuôi con chung sau khi anh chị ly hôn và không yêu cầu chị H đóng góp tiền nuôi con.

Về tài sản chung và công nợ: Anh không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa, anh T giữ nguyên quan điểm như đã trình bày.

**\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm phát biểu quan điểm về việc chấp hành pháp luật tố tụng dân sự và quan điểm giải quyết vụ án như sau:**

- Về thẩm quyền: Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm đã thụ lý và giải quyết vụ án đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Thẩm phán lập hồ sơ, xác minh, thu thập chứng cứ, tiến hành giao các văn bản tố tụng và tiến hành trình tự, thủ tục tại phiên tòa đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng tại phiên tòa đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Nguyên đơn, bị đơn thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng đúng các quy định của pháp luật.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326 về án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của

chị H; giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; tài sản chung và công nợ không xem xét, giải quyết. Chị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi thảo luận và nghị án, HĐXX nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết và thủ tục tố tụng: Anh Vũ Cảnh T có hộ khẩu thường trú tại, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Quá trình giải quyết vụ án, ông Vũ Văn P- bố đẻ anh T cung cấp do dịch bệnh Covid nên cả gia đình ông và anh Vũ Cảnh T chuyển về ở tạm tại địa chỉ thôn L, xã Đ, huyện G, thành phố H. Địa chỉ sinh sống thường xuyên và chủ yếu vẫn là ở số 54 phố H. Gia đình ông không đăng ký tạm trú ở xã Đ (BL 93). Theo xác nhận của chính quyền địa phương xã Đ thì “hiện tại, tại thôn L, xã Đ, huyện G thành phố H không có anh Vũ Cảnh T cùng bố mẹ đẻ là ông Vũ Văn P, bà Nguyễn Thị P đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc đăng ký tạm trú” (BL 94). Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Vũ Cảnh T tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND phường H, quận H thành phố H ngày 11/9/2019 (Theo trích lục kết hôn số 140/TLKH- BS ngày 29/10/2021 của UBND phường Hàng Bạc). Đây là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu ly hôn của Chị Nguyễn Thị Thu H đối với anh Vũ Cảnh Toàn, Hội đồng xét xử thấy rằng: Sau khi kết hôn và chung sống với nhau, hai anh chị đã nảy sinh mâu thuẫn do cả hai không hiểu nhau, không tìm được tiếng nói chung và không chia sẻ, thông cảm được với nhau những vướng mắc trong cuộc sống hàng ngày. Vợ chồng có xảy ra xung đột, cãi vã. Mâu thuẫn giữa hai vợ chồng không thể hàn gắn, anh chị đều xác định không còn tình cảm vợ chồng gì với nhau nữa. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị H, anh T đã trầm trọng, cuộc sống chung của anh chị không có hạnh phúc, chị H xin ly hôn với anh T là chính đáng, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân gia đình và bản thân anh T cũng đồng thuận ly hôn. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện ly hôn của chị H và anh T là có căn cứ.

[3] Về con chung: Tài liệu thu thập trong vụ án thể hiện: Chị H và anh T có 01 con chung là cháu Vũ Hải Đ, sinh ngày 22/9/2019.

Chị H có công việc ổn định từ việc lao động tại công ty cổ phần VINAHAN với mức thu nhập hơn 11 triệu đồng một tháng (BL 62, 63). Ngoài ra chị H còn tự mình mở Spa kinh doanh dịch vụ làm đẹp, có thu nhập. Bản thân chị và gia đình không có vi phạm pháp luật gì và luôn chấp hành tốt mọi chủ trương, các phong trào do địa phương phát động (BL 70, 71, 72). Tại phiên tòa, chị H khẳng định nếu được giao con chung thì trực tiếp bản thân chị sẽ chăm lo, nuôi nấng, dạy dỗ con.

Chị cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến yếu tố ông Vũ Văn Phi là bố đẻ của anh T đã có hành vi vi phạm pháp luật và bị TAND thành phố Hà Nội xử án treo về tội đánh bạc từ năm 2015.

Anh T cũng có công việc và thu nhập ổn định với mức lương hơn 20 triệu đồng một tháng từ việc lao động tại trung tâm chăm sóc xe ô tô KingWrap (BL 74, 75, 88, 89). Bản thân anh cũng có học vấn, đi du học ở nước ngoài (BL 77 đến 80). Anh khẳng định bản thân anh và cả gia đình chăm sóc cháu Đăng rất chu đáo. Tại phiên tòa, chị H cũng thừa nhận gia đình anh T chăm sóc cháu Đăng rất tốt, ông bà nội rất yêu thương cháu. Như vậy, xét điều kiện chăm lo và giáo dục con, hai anh chị là ngang nhau.

Tuy nhiên, hiện nay do cháu Đăng còn quá nhỏ (tại thời điểm xét xử cháu mới được 02 năm 04 tháng 02 ngày tuổi) nên không thể thiếu sự chăm sóc từ người mẹ. Mặt khác, tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định *“con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con”*. Chị H hoàn toàn có khả năng, điều kiện để trực tiếp nuôi dạy cháu Đăng. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phải giao con chung là cháu Vũ Hải Đ cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

**[4] Về tài sản chung và công nợ:** Anh chị không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

**[5] Về án phí:** Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên;**

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 266; Điều 271; Điều 273 và Điều 278 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ vào Điều 51; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

### **Xử:**

**1.** Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Vũ Cảnh T.

**2.** Về con chung: Xác định chị H, anh T có 01 con chung là cháu Vũ Hải Đ, sinh ngày 22/9/2019. Giao cháu Vũ Hải Đ cho Chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp

chăm sóc, nuôi dưỡng sau khi chị H và anh Vũ Cảnh Tly hôn. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Vũ Cảnh Tcho đến khi cháu Vũ Hải Đ đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu khác theo quy định của pháp luật.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Chị H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

**3.** Về tài sản chung và công nợ: Chị H, anh T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

**4.** Về án phí: Chị H phải chịu **300.000 đồng** (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0051303 ngày 05/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm. Nay chuyển thành án phí.

Án xử công khai sơ thẩm.

Chị H, anh T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND q. Hoàn Kiếm;
- THADS q. Hoàn Kiếm;
- UBND P. Hàng Bạc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trương Thị Thu Hương**

